

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 30/01/2024

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng

Bà Trương Thị Mỹ Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lương Ngọc Q**, sinh năm 1977. Địa chỉ: 8 H, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ A, phường H, quận L, TP Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Lương Ngọc Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Ngọc Q và bà Lê Thị H đăng ký kết hôn vào năm 2000 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên - Huế, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời

gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống. Vì vậy ông Q xác định tình cảm của ông không còn yêu thương bà H nữa, nên ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Lê Thị H.

Về quan hệ con chung: Ông Lương Ngọc Q xác định trong thời kỳ hôn nhân ông và Lê Thị H có 02 con chung tên: Lương Ngọc Hải N, sinh ngày 22/5/2001 và Lương Ngọc Hải Đ, sinh ngày 06/01/2005. Các con của ông Q và bà H đã đủ tuổi trưởng thành. Nên ông Q không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Bị đơn bà Lê Thị H vắng mặt và đã được Tòa án ra quyết định tuyên bố mất tích nên không có lời trình bày gửi đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các điều 195, 196, 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người tham gia tố tụng: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Lương Ngọc Q đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Lê Thị H không tham gia quá trình tố tụng là đã không thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Lương Ngọc Q đối với bà Lê Thị H; Về con chung: Các con của ông Q, bà H đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập giải quyết; Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có, đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Lương Ngọc Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã triệu tập hợp lệ bị đơn bà Lê Thị H nhưng bà H vắng mặt lần hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn ông Lương Ngọc Q và bị đơn bà Lê Thị H.

[2] Về nội dung: Tại đơn khởi kiện và đơn trình bày ông Lương Ngọc Q vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lê Thị H.

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Lương Ngọc Q và bà Lê Thị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên - Huế vào năm 2000, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa ông Q và bà H đã phát sinh mâu thuẫn, nên bà H đã bỏ nhà đi từ năm 2014 cho đến nay. Ông Q đã dùng các biện pháp tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nên vào năm 2023 ông Q có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị H mất tích. Ngày 10/7/2023 Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu ra Quyết định số: 05/2023/QĐDS-ST tuyên bố bà Lê Thị H mất tích. Như vậy từ năm 2014 đến nay, ông Lương Ngọc Q và bà Lê Thị H đã không còn sống chung với nhau. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa ông Lương Ngọc Q và bà Lê Thị H đã đến mức trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt pháp lý. Do đó, việc Lương Ngọc Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn bà Lê Thị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về quan hệ con chung: Đã đủ tuổi trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Q xác định giữa ông và bà Lê Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lương Ngọc Q phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào: Các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Lương Ngọc Q đối với bà Lê Thị H về việc tranh chấp “Ly hôn”.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Lương Ngọc Q được ly hôn với bà Lê Thị H. Giấy chứng nhận kết hôn số: 48/2000 quyền số 01 do Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên - Huế cấp ngày 11/8/2000 hết hiệu lực.

2. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lương Ngọc Q phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Q đã nộp tại biên lai thu số 0001123 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Ông Q đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn ông Lương Ngọc Q và bị đơn bà Lê Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- UBND xã Quảng Ngạn, huyện Diên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hùng

